

Số: /BC-BDT

Quảng Ngãi, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2023

Thực hiện Công văn số 1159/TTT-NV4 ngày 04/12/2023 của Thanh tra tỉnh về việc đề nghị gửi báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng định kỳ quý IV và năm 2023, Ban Dân tộc báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA NĂM 2023

1. Thanh tra hành chính (số liệu tại các biểu số: 01/TTr, 02/TTr, 02/QLNN)

Việc triển khai các cuộc thanh tra (Biểu số 01/TTr):

Tổng số cuộc thực hiện trong kỳ: Không; số cuộc triển khai từ các kỳ trước chuyển sang: Không; số cuộc triển khai trong kỳ: Không; số cuộc theo kế hoạch: Không; số cuộc đột xuất: Không.

2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành (Biểu số 06/TTr, 07/TTr)

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra trong kỳ báo cáo

- Tổng số cuộc thực hiện: 01 (số cuộc triển khai từ kỳ trước chuyển sang: không, số cuộc triển khai trong kỳ: 01, số cuộc thường xuyên: Không, theo kế hoạch: 01, đột xuất: Không);

- Những lĩnh vực thanh tra, kiểm tra chủ yếu: Dự án 2-Chương trình 135 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững Một số chính sách về công tác dân tộc năm 2019-2020;

- Số cuộc đã ban hành kết luận: 01;

- Số tổ chức, cá nhân được thanh tra, kiểm tra (đã ban hành kết luận): 12.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra

- Số tổ chức, cá nhân vi phạm: 12;

- Nội dung vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra:

+ Về kinh tế: Tổng số tiền vi phạm: 70.210.000 đồng; số tiền kiến nghị thu hồi: 70.210.000 đồng (về ngân sách nhà nước); số tiền kiến nghị xử lý khác: Không;

+ Về xử lý vi phạm: Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành (đối với tổ chức, cá nhân): Không; số tiền xử phạt vi phạm hành chính (của tổ chức, của cá nhân): Không; xử phạt bằng hình khác (số tổ chức, cá nhân): Không; chuyển cơ quan điều tra xử lý (số vụ, số đối tượng): Không.

c) Kết quả thực hiện kết luận, quyết định xử phạt qua thanh tra, kiểm tra

- Kết quả thực hiện xử lý vi phạm về kinh tế: 70.210.000 đồng (số tiền vi phạm đã thu hồi: 70.210.000 đồng; số tiền vi phạm đã xử lý khác: Không);

- Kết quả thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính: Không (số tiền xử phạt vi phạm hành chính đã thu; số tổ chức, cá nhân đã thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức khác);

- Xử lý hình sự: Số vụ, số đối tượng đã khởi tố: Không.

3. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng (Biểu số 02/QLNN)

- Số văn bản (quản lý, chỉ đạo) về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng mới được ban hành: 12; được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ: không;

- Số lớp tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng được tổ chức: Không; tổng số người tham gia: Không.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO NĂM 2023

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD)

a) Kết quả tiếp công dân

Tổng số lượt tiếp: không; số người được tiếp: không; số vụ việc: không (tiếp lần đầu: không; tiếp nhiều lần: Không); số đoàn đông người được tiếp: Không (số đoàn, số người, tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần), của thủ trưởng: Không (trực tiếp và ủy quyền);

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn: không, số vụ việc: không);

+ Khiếu nại: Không;

+ Tố cáo: Không;

+ Phản ánh, kiến nghị: không.

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết;

- + Thuộc thẩm quyền: Không (số đơn, số vụ việc);
- + Không thuộc thẩm quyền: không (số đơn: 0, số vụ việc: 0).

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

Gồm đơn nhận được qua tiếp công dân và đơn nhận từ các nguồn khác (người viết đơn gửi qua dịch vụ bưu chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo quy định,...)

a) Tổng số đơn: 03; kỳ trước chuyển sang: Không; tiếp nhận trong kỳ: 03.

- Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận: 03/03.

- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 03.

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn: 01, số vụ việc khiếu nại: 01;

+ Số đơn: 01, số vụ việc tố cáo: 01;

+ Số đơn: 01, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 01;

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn: 03, số vụ việc đã giải quyết: 03;

+ Số đơn: Không, số vụ việc đang giải quyết: Không;

+ Số đơn: Không, số vụ việc chưa giải quyết: Không,

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn: Không, số vụ việc thuộc thẩm quyền: Không;

- Số đơn: 03, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 03.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

Tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) phải giải quyết: 03/03 đơn; tỷ lệ giải quyết: 100%.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ): Không

b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ): Không

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (nếu có): Không

4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có): Không

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2023

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng:

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc đúng thời hạn;

Thông qua các cuộc họp Chi bộ, cơ quan, công đoàn, Ban Dân tộc đã kết hợp tổ chức thực hiện phổ biến tuyên truyền các quy định của pháp luật về PCTN đến đảng viên, cán bộ công chức và người lao động cơ quan, trọng tâm là Luật phòng, chống tham nhũng; Quy định tặng quà và nhận quà tặng trong dịp tết nguyên đán Quý Mão năm 2023.

Ngoài ra, các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác PCTN được chuyển đến các phòng thuộc Ban qua hệ thống iOffice để chuyển đến từng công chức nghiên cứu thực hiện.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng:

Tăng cường quản lý đối với cán bộ, công chức nâng cao chất lượng thực thi công vụ; công tác thanh tra kiểm tra được đẩy mạnh nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, xây dựng môi trường cơ quan lành mạnh, bình đẳng.

Thường xuyên quán triệt chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật cho cán bộ, công chức, đảng viên; giữ gìn kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thi hành công vụ.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp: Không có.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách):

Ban Dân tộc là cơ quan ngang Sở, thuộc UBND tỉnh; có 17 biên chế, 03 phòng thuộc Ban. Công tác phòng, chống tham nhũng được Trưởng ban trực tiếp chỉ đạo và giao cho Thanh tra Ban phối hợp với Văn phòng tham mưu thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trong nội bộ Ban Dân tộc.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

Lồng ghép trong các cuộc họp, hội nghị, Lãnh đạo Ban tiếp tục quán triệt các văn bản pháp luật quy định về công tác PCTN như Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; các quy định về thực hiện quy chế dân chủ, cải cách hành chính; tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05- CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động:

Thực hiện đầy đủ chế độ công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, cụ thể trên các lĩnh vực: đầu tư, mua sắm công, tài chính và ngân sách nhà nước và việc tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

Tổ chức thực hiện các quy định về minh bạch về tài sản thu nhập.

Công khai tài chính được thực hiện đảm bảo quy định.

Đã thực hiện công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 và niêm yết công khai biểu mẫu kê khai tài sản của cán bộ, công chức theo quy định. Đã xây dựng và triển khai thực hiện công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023, theo đó Ban có 11 CBCC thuộc diện phải kê khai theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan phù hợp với chế độ, định mức, tiêu chuẩn của nhà nước và thực hành tiết kiệm chi, tăng thu nhập cho cán bộ công chức cơ quan theo quy định đúng theo Quy chế chi tiêu nội bộ bảo đảm công khai minh bạch về các chế độ, quyền lợi, trách nhiệm của cán bộ, công chức, cũng như các hoạt động về tài chính.

- Xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định của nhà nước, nhằm sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả tài sản của cơ quan.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

Lãnh đạo Ban, người đứng đầu các phòng luôn nêu cao tinh thần gương mẫu, trách nhiệm trong công tác phòng, chống tham nhũng. Đồng thời, Lãnh đạo Ban quán

triệt nghiêm túc việc xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu các phòng thuộc Ban nếu để xảy ra tham nhũng, tham nhũng vặt trong cơ quan, đơn vị.

Trong thời gian qua cơ quan luôn giữ vững đoàn kết tốt nội bộ, không có cán bộ, công chức vi phạm các quy định của pháp luật cán bộ công chức, các điều cấm trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng; thực hiện tốt chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

d. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:

Ban dân tộc đã phê duyệt phương án sắp xếp lại tổ chức bộ máy và đang tiến hành sắp xếp lại các phòng (5 phòng còn lại 3 phòng) và vị trí việc làm của công chức.

đ. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

- Công tác cải cách hành chính được Ban Dân tộc quan tâm thực hiện nhằm góp phần phòng ngừa tham nhũng; đến nay các văn bản đến, đi được chuyển qua iOffice, thực hiện chữ ký số; thực hiện chuyển khoản lương và thu nhập cho cán bộ công chức qua tài khoản; thực hiện thanh toán các khoản chi phí hành chính bằng chuyển khoản theo quy định.

- Về ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt: Các khoản chi của cơ quan về công tác phí, mua sắm văn phòng phẩm, chi phí điện, nước, ... đều được thanh toán qua tài khoản, không thanh toán bằng tiền mặt. Thực hiện thanh toán 100% các khoản và chi trả lương cho cán bộ công chức qua tài khoản ngân hàng.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

Thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2022, Ban đã tổ chức cho 11 cán bộ, công chức của Ban thuộc đối tượng kê khai tiến hành kê khai tài sản theo quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo: Không có.

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: Không có.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Không có.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có.

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không có.

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: Không có.

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: Không có

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: Không có.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không có.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

Các cán bộ, công chức trong cơ quan luôn xác định vai trò của mình trong công tác phòng, chống tham nhũng. Quá trình hoạt động cơ quan luôn phối hợp với công đoàn tạo điều kiện thuận lợi để các cán bộ, công chức, đoàn viên có thể tự mình, thông qua Ban thanh tra nhân dân hoặc thông qua cơ quan để tham gia phòng, chống tham nhũng.

Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, không ngừng phát huy quyền làm chủ của đảng viên, cán bộ, công chức và người lao động trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng: Không có.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024

Năm 2024, Thanh tra Ban Dân tộc tiếp tục bám sát chỉ đạo của UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, phấn đấu thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao và các nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Công tác thanh tra

- Bám sát Định hướng chương trình công tác thanh tra năm 2024 được phê duyệt và đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào DTTS và miền núi để triển khai công tác thanh tra; đổi mới trong tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra do Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ vào hoạt động thanh tra; thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo của UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh liên quan đến hoạt động thanh tra, nhất là các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi. Tăng cường thanh tra công tác quản lý nhà nước và trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ được giao trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia. Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động

thanh tra; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong hoạt động thanh tra.

- Nâng cao chất lượng kết luận thanh tra, đảm bảo chặt chẽ, khách quan, kịp thời và khả thi; xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng pháp luật đối với tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật; quan tâm kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật trên lĩnh vực được thanh tra; đẩy mạnh công tác xử lý sau thanh tra.

2. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị; tham mưu thực hiện các quy định pháp luật, kế hoạch về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tập trung giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh mới phát sinh (nếu có); thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật; triển khai thực hiện Nghị định số 55/2022/NĐ-CP ngày 23/8/2022 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục tập trung tuyên truyền, triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai thi hành Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ. Triển khai tổ chức đồng bộ có tính khả thi đối với các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiết kiệm, chống lãng phí; nâng cao chất lượng hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện xử lý, phát hiện vụ việc tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, thủ tục hành chính; chủ động thanh tra, kiểm tra đột xuất nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng.

- Tăng cường theo dõi, đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng trong phạm vi vùng đồng bào DTTS và miền núi; tham mưu rà soát và hoàn thiện pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng.

4. Công tác xây dựng thể chế và xây dựng Ngành

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2024;

- Tập trung lãnh đạo, định hướng nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ của công chức Thanh tra Ban đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Xây dựng Thanh tra Ban trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh xây dựng văn hóa thanh tra, đạo đức nghề nghiệp thanh tra.

- Tập trung hoàn thiện cơ cấu, tổ chức, bộ máy và chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Thanh tra Ban để thực hiện tốt chức năng hoạt động nghiệp vụ; nâng cao chất

lượng, hiệu quả hoạt động, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ thanh tra đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

Trên đây là kết quả về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2023; nhiệm vụ trọng tâm năm 2024, Ban Dân tộc tỉnh báo cáo Thanh tra tỉnh để theo dõi và chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Thanh tra UBNDT;
- Lãnh đạo Ban;
- Các Phòng thuộc Ban;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN

Hồ Ngọc Thịnh